

CHUYÊN ĐỀ

“Một số hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo theo chủ đề theo hướng phát triển phẩm chất năng lực cho học sinh lớp 3 tại trường Tiểu học Trà Giang”.

Người thực hiện: Phạm Thị Thu Trang

Đơn vị: Trường Tiểu học Trà Giang

A. LỜI NÓI ĐẦU:

Thực hiện mục tiêu của Nghị Quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, các hoạt động giáo dục ở trường Tiểu học cần được tổ chức theo hướng tăng cường sự trải nghiệm, nhằm phát huy tính sáng tạo cho học sinh, tạo ra các môi trường khác nhau để học sinh được trải nghiệm nhiều nhất, đồng thời là sự khởi nguồn sáng tạo, biến những ý tưởng sáng tạo của học sinh thành hiện thực để các em thể hiện hết khả năng sáng tạo của mình.

Qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, học sinh được tham gia hoặc quan sát các sự kiện nào đó từ đó giúp các em tìm ra cái mới, cách giải quyết mới không bị gò bó. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm định hướng, tạo điều kiện cho học sinh quan sát, suy nghĩ và tham gia các hoạt động thực tiễn, qua đó tổ chức khuyến khích, động viên và tạo điều kiện cho các em tích cực nghiên cứu, tìm ra những giải pháp mới, sáng tạo những cái mới trên cơ sở kiến thức đã học trong nhà trường và những gì đã trải qua trong thực tiễn cuộc sống, từ đó hình thành ý thức, phẩm chất, năng lực và kỹ năng sống cho học sinh.

Thực hiện Kế hoạch Giáo dục của nhà trường năm học 2022 - 2023, bộ phận chuyên môn xây dựng chuyên đề *“Một số hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo theo chủ đề, theo hướng phát triển phẩm chất năng lực cho học sinh lớp 3 trường Tiểu học Trà Giang”*.

B. NỘI DUNG

1. Một số vấn đề chung về Hoạt động Trải nghiệm.
2. Hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm.
3. Đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm sáng tạo.
4. Thiết kế kế hoạch giáo dục theo hướng trải nghiệm (*Lớp 3*).

PHẦN 1

TÌM HIỂU MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO TẠI LỚP 3 TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÀ GIANG

I. Một số khái niệm

1. Trải nghiệm

Sự trải nghiệm được hiểu là kết quả của sự tương tác giữa con người với thế giới khách quan. Sự tương tác này bao gồm cả hình thức và kết quả các hoạt động thực tiễn trong xã hội, bao gồm cả kỹ thuật và kỹ năng, cả những nguyên tắc hoạt động và phát triển thế giới khách quan.

Trải nghiệm là kiến thức kinh nghiệm thực tế; là thể thống nhất bao gồm kiến thức và kỹ năng. Trải nghiệm là kết quả của sự tương tác giữa con người và thế giới, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

2. Sáng tạo:

Sáng tạo là biểu hiện của tài năng trong những lĩnh vực đặc biệt nào đó, là năng lực tiếp thu tri thức, hình thành ý tưởng mới và muốn xác định được mức độ sáng tạo cần phải phân tích các sản phẩm sáng tạo.

Sáng tạo được hiểu là hoạt động của con người nhằm biến đổi thế giới tự nhiên, xã hội phù hợp với các mục đích và nhu cầu của con người trên cơ sở các qui luật khách quan của thực tiễn, đây là hoạt động đặc trưng bởi tính không lặp lại, tính độc đáo và tính duy nhất.

Sáng tạo là một thuộc tính nhân cách tồn tại như một tiềm năng ở con người. Tiềm năng sáng tạo có ở mọi người bình thường và được huy động trong từng hoàn cảnh sống cụ thể.

3. Hoạt động trải nghiệm, sáng tạo:

Hoạt động trải nghiệm, sáng tạo là hoạt động giáo dục, trong đó, dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, từng cá nhân học sinh được trực tiếp hoạt động thực tiễn trong nhà trường hoặc trong xã hội dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, qua đó phát triển tình cảm, đạo đức, phẩm chất nhân cách, các năng lực và tích lũy kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân.

4. Hoạt động Trải nghiệm trong nhà trường:

Hoạt động trải nghiệm trong nhà trường cần được hiểu là hoạt động có động cơ, có đối tượng để chiếm lĩnh, được tổ chức bằng các việc làm cụ thể của học sinh, được thực hiện trong thực tế, được sự định hướng, hướng dẫn của nhà trường. Đối tượng để trải nghiệm nằm trong thực tiễn.

Qua trải nghiệm thực tiễn, người học có được kiến thức, kỹ năng, tình cảm và ý chí nhất định.

Sự sáng tạo sẽ có được khi phải giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn phải vận dụng kiến thức, kỹ năng đã có để giải quyết vấn đề, ứng dụng trong tình huống mới, không theo chuẩn đã có, hoặc nhận biết được vấn đề trong các tình huống tương tự, độc lập nhận ra chức năng mới của đối tượng, tìm kiếm và phân tích được các yếu tố của đối tượng trong các mối tương quan của nó, hay độc lập tìm kiếm ra giải pháp thay thế và kết hợp được các phương pháp đã biết để đưa ra hướng giải quyết mới cho một vấn đề.

5. Hoạt động Trải nghiệm trong môn học:

Hoạt động trải nghiệm, sáng tạo trong từng môn học được hiểu là sự vận dụng kiến thức đã học và áp dụng trong thực tế đời sống đối với một đơn vị (*một phần kiến thức*) nào đó, giúp học sinh phát hiện, hình thành, củng cố kiến thức một cách sáng tạo và hiệu quả. Các hoạt động này được thực hiện trong lớp học, ở trường, ở nhà hay tại bất kỳ địa điểm nào phù hợp.

II. Vị trí, vai trò của Hoạt động Trải nghiệm:

- Bộ phận quan trọng của chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
- Con đường quan trọng để gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn.
- Hình thành, phát triển nhân cách hài hòa và toàn diện cho học sinh.
- Điều chỉnh và định hướng cho hoạt động dạy – học.

III. Đặc điểm của hoạt động trải nghiệm:

- Học qua trải nghiệm là quá trình học tích cực và hiệu quả.
- Nội dung hoạt động trải nghiệm mang tính tích hợp.
- Hoạt động trải nghiệm được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng.
- Hoạt động trải nghiệm đòi hỏi sự phối hợp, liên kết nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.
- Học qua trải nghiệm giúp lĩnh hội những kinh nghiệm mà các hình thức học tập khác không thực hiện được.

IV. Trải nghiệm trong hoạt động dạy học và trong hoạt động trải nghiệm, sáng tạo:

- Trải nghiệm như là một trong nhiều phương thức dạy học nhằm hình thành chủ yếu những năng lực trí tuệ.
- Trải nghiệm và sáng tạo là tính chất hoạt động giáo dục nhằm hình thành chủ yếu năng lực tâm lý – xã hội và phẩm chất năng lực ở học sinh.

PHẦN THỨ HAI:

MỘT SỐ HÌNH THỨC, PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM.

I. Hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm:

1. Hoạt động câu lạc bộ	8. Hoạt động chiến dịch
2. Tổ chức trò chơi	9. Hoạt động nhân đạo
3. Tổ chức diễn đàn	10. Hoạt động tình nguyện
4. Sân khấu tương tác	11. Lao động công ích
5. Tham quan, dã ngoại	12. Sinh hoạt tập thể

6. Hội thi/cuộc	13. Thông qua các môn học
7. Hoạt động giao lưu	

1. Sinh hoạt dưới cờ:

- Tạo cơ hội cho học sinh các lớp luân phiên đảm nhận việc tổ chức thực hiện tiết sinh hoạt.

- Tổ chức theo quy mô lớp học.

- Gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục, sơ kết hoạt động trong tuần.

- Chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo.

- Tạo cơ hội cho tất cả học sinh trong lớp được tham gia các hoạt động.

2. Sinh Hoạt động theo chủ đề :

- Tổ chức theo quy mô lớp học.

- Gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục, sơ kết hoạt động trong tuần.

- Chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo.

- Tạo cơ hội cho tất cả học sinh trong lớp được tham gia các hoạt động.

3. Sinh hoạt lớp:

- Tổ chức theo quy mô lớp học gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục, sơ kết hoạt động trong tuần.

4. Hoạt động của câu lạc bộ:

- Tổ chức theo quy mô toàn trường gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục có tính định hướng, chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và của tháng.

- Tạo cơ hội cho học sinh các lớp luân phiên đảm nhận việc tổ chức thực hiện tiết sinh hoạt.

- Tổ chức theo quy mô lớp học gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục, sơ kết hoạt động trong tuần chuẩn bị cho các hoạt động của tuần và tháng tiếp theo, tạo cơ hội cho tất cả học sinh trong lớp được tham gia các hoạt động.

II. Phương pháp khi tổ chức HĐTN:

- Quan sát các tình huống hoạt động

- Bảng ghi chép và lưu lại các đối thoại

- Bảng kiểm (Check list)

- Hệ thống câu hỏi và câu trả lời theo cấp độ (rating scale)

- Bảng hỏi khảo sát về thái độ, suy nghĩ, cảm nhận

- Bảng hỏi về Tự đánh giá bản thân

- Bảng hỏi về Đánh giá tương hỗ
- Phân tích “sản phẩm” của học sinh
- Trao đổi ý kiến của GV (Moderation)
- Bảng tiêu chí đánh giá quá trình tạo ra sản phẩm Bảng tiêu chí phân tích việc thực hiện kế hoạch hoạt động
- Bảng tiêu chí phân tích bài viết, bài phát biểu cảm nghĩ của học sinh
- Bảng tiêu chí đánh giá các nội dung liên quan.

PHẦN THỨ BA

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO

I. Quy trình thực hiện đánh giá kết quả Hoạt động trải nghiệm:

1. Lựa chọn mục tiêu (*cần nhắc lựa chọn nội dung, mục đích và phẩm chất*)
2. Lựa chọn phương tiện đánh giá (bảng hỏi, quan sát, bản viết tay, hệ thống câu hỏi và câu trả lời theo cấp độ (*rating scale method*))
3. Xây dựng công cụ đánh giá (*công cụ đánh giá có tính thích hợp và độ tin cậy*)
4. Tiến hành đánh giá và xử lý kết quả
5. Phân tích kết quả đánh giá, ứng dụng

II. Hình thức đánh giá

1. Tự đánh giá
2. Đánh giá đồng đẳng
3. Đánh giá từ giáo viên
4. Đánh giá từ những bên liên quan, cộng đồng
5. Đánh giá từ phụ huynh

III. Tiêu chí đánh giá chung:

Tiêu chí đánh giá: Mức độ tham gia	Nội dung đánh giá
	-Đánh giá độ tích cực, chủ động trong các hoạt động thực hiện, mức độ quan tâm và hứng thú đối với hoạt động...
Mức độ hợp tác, hợp lực	-Đánh giá mức độ tham gia vào các hoạt động nhóm, hiệp lực trong hoạt động và mức độ duy trì sự hợp tác...

Tinh thần trách nhiệm	-Đánh giá tinh thần trách nhiệm trong mọi hoạt động, mức độ duy trì thực hiện, chủ động, tích cực trong hoạt động...
Tính sáng tạo	Cách giải quyết vấn đề độc đáo, trí tưởng tượng phong phú; mềm dẻo, linh hoạt trong tư duy; có kỹ năng, kỹ xảo nhuần nhuyễn; biết cách tái cấu trúc những điều mới mẻ; nhạy cảm, nhạy bén với môi trường xung quanh..
Kết quả hoạt động đặc biệt khác	- Đánh giá kết quả thực hiện một cách tổng hợp thông qua thực hiện những hoạt động đặc biệt. - Kết quả thu được từ các hoạt động sự kiện trong và ngoài trường học.

PHẦN THỨ TƯ:

THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM QUY TRÌNH

1. Quy trình tổ chức hoạt động trải nghiệm:

Bước 1: Đặt tên cho các hoạt động

Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động

Bước 3: Xác định nội dung và hình thức của hoạt động

Bước 4: Chuẩn bị hoạt động

Bước 5: Lập kế hoạch

Bước 6: Thiết kế chi tiết hoạt động

Bước 7: Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình hoạt động

Bước 1: Đặt tên cho hoạt động

Đặt tên cho hoạt động là một việc làm cần thiết vì tên của hoạt động tự nó đã nói lên được chủ đề, mục tiêu, nội dung, hình thức của hoạt động. Tên hoạt động cũng tạo ra được sự hấp dẫn, lôi cuốn, tạo ra được trạng thái tâm lý đầy hứng khởi và tích cực của học sinh. Vì vậy, cần có sự tìm tòi, suy nghĩ để đặt tên hoạt động sao cho phù hợp và hấp dẫn.

Việc đặt tên cho hoạt động cần phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Rõ ràng, chính xác, ngắn gọn,
- Phản ánh được chủ đề và nội dung của hoạt động. - Tạo được ấn tượng ban đầu cho học sinh.

Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động

Mục tiêu của hoạt động là dự kiến trước kết quả của hoạt động. Các mục tiêu hoạt động cần phải được xác định rõ ràng, cụ thể và phù hợp; phản ánh được các mức độ cao thấp của yêu cầu cần đạt về tri thức, kỹ năng, thái độ và định hướng giá trị.

Nếu xác định đúng mục tiêu sẽ có các tác dụng là:

- Định hướng cho hoạt động, là cơ sở để chọn lựa nội dung và điều chỉnh hoạt động,

- Căn cứ để đánh giá kết quả hoạt động

- Kích thích tính tích cực hoạt động của thầy và trò

Tùy theo chủ đề của hoạt động, đặc điểm học sinh và hoàn cảnh riêng của mỗi lớp mà hệ thống mục tiêu sẽ được cụ thể hóa và mang màu sắc riêng. Khi xác định mục tiêu cần phải trả lời các câu hỏi sau:

- Hoạt động này có thể hình thành cho học sinh những kiến thức ở mức độ nào? (Khối lượng và chất lượng đạt được của kiến thức?)

- Những kỹ năng nào có thể được hình thành ở học sinh và các mức độ của nó đạt được sau khi tham gia hoạt động?

- Những thái độ, giá trị nào có thể được hình thành hay thay đổi ở học sinh sau hoạt động?

Bước 3: Xác định nội dung và hình thức của hoạt động

Mục tiêu có thể đạt được hay không phụ thuộc vào việc xác định đầy đủ và hợp lý những nội dung và hình thức của hoạt động.

Trước hết, cần căn cứ vào từng chủ đề, các mục tiêu đã xác định, các điều kiện hoàn cảnh cụ thể của lớp, của nhà trường và khả năng của học sinh để xác định các nội dung phù hợp cho các hoạt động.

Cần liệt kê đầy đủ các nội dung hoạt động phải thực hiện, từ đó lựa chọn hình thức hoạt động tương ứng. Có thể trong một hoạt động nhưng có nhiều hình thức khác nhau được thực hiện đan xen hoặc trong đó có một hình thức nào đó là trung tâm, còn hình thức khác là phụ trợ.

Bước 4: Chuẩn bị hoạt động

Trong bước này, cả giáo viên và học sinh cùng tham gia công tác chuẩn bị.

Dự kiến những phương tiện, điều kiện cần thiết để hoạt động có thể được thực hiện một cách có hiệu quả. Các phương tiện và điều kiện cụ thể là: Cần khai thác những phương tiện, điều kiện sẵn có của nhà trường, huy động sự góp sức của học sinh và gia đình học sinh. Cần phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương để có sự trợ giúp; cần đảm bảo tính khả thi và tính tiết kiệm.

Dự kiến phân công nhiệm vụ cho các tổ, nhóm hay cá nhân và thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị.

Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động, những lực lượng mời tham gia hoạt động.

Dự kiến những hoạt động của giáo viên và học sinh với sự tương tác tích cực trong quá trình tổ chức hoạt động. Về phía học sinh, khi được giao nhiệm vụ, tập thể lớp, cơ quan tự quản lớp hay các tổ, nhóm cần bàn bạc một cách dân chủ và chủ động phân công những công việc cụ thể cho từng cá nhân, tổ và nhóm; trao đổi, bàn bạc để xây dựng kế hoạch triển khai công tác chuẩn bị.

Trong quá trình đó, giáo viên cần tăng cường sự theo dõi sát sao, kiểm tra và giúp đỡ kịp thời, giải quyết những vướng mắc để hoàn thành tốt khâu chuẩn bị, tránh phó mặc hoặc qua loa, đại khái.

Bước 5: Lập kế hoạch

- Lập kế hoạch để thực hiện hệ thống mục tiêu tức là tìm các nguồn lực (nhân lực - vật lực - tài liệu) và thời gian, không gian... cần cho việc hoàn thành các mục tiêu.

- Chi phí về tất cả các mặt phải được xác định. Hơn nữa phải tìm ra phương án chi phí ít nhất cho việc thực hiện mỗi một mục tiêu. Vì đạt được mục tiêu với chi phí ít nhất là để đạt được hiệu quả cao nhất trong công việc. Đó là điều mà bất kì người quản lý nào cũng mong muốn và cố gắng đạt được.

- Tính cân đối của kế hoạch đòi hỏi giáo viên phải tìm ra đủ các nguồn lực và điều kiện để thực hiện mỗi mục tiêu. Nó cũng không cho phép tập trung các nguồn lực và điều kiện cho việc thực hiện mục tiêu này mà bỏ mục tiêu khác đã lựa chọn. Cân đối giữa hệ thống mục tiêu với các nguồn lực và điều kiện thực hiện chúng, hay nói khác đi, cân đối giữa yêu cầu và khả năng đòi hỏi người giáo viên phải nắm vững khả năng mọi mặt, kể cả các tiềm năng có thể có, thấu hiểu từng mục tiêu và tính toán tỉ mỉ việc đầu tư cho mỗi mục tiêu theo một phương án tối ưu.

Bước 6: Thiết kế chi tiết hoạt động

Trong bước này, cần phải xác định:

- Có bao nhiêu việc cần phải thực hiện?
- Các việc đó là gì?
- Nội dung của mỗi việc đó ra sao?
- Tiến trình và thời gian thực hiện các việc đó như thế nào?
- Các công việc cụ thể cho các tổ, nhóm, các cá nhân
- Yêu cầu cần đạt được của mỗi việc.

Bước 7: Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình hoạt động

- Rà soát, kiểm tra lại nội dung và trình tự của các việc, thời gian thực hiện cho từng việc, xem xét tính hợp lý, khả năng thực hiện và kết quả cần đạt được.
- Nếu phát hiện những sai sót hoặc bất hợp lý ở khâu nào, bước nào, nội dung nào hay việc nào thì kịp thời điều chỉnh.
- Cuối cùng, hoàn thiện bản thiết kế chương trình hoạt động và cụ thể hóa chương trình đó bằng văn bản. Đó là giáo án (kịch bản) tổ chức hoạt động.

PHẦN THỨ NĂM

THIẾT KẾ KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THEO HƯỚNG TRẢI NGHIỆM (LỚP 3).

Đồng chí: Nguyễn Thị Nữ xây dựng kế hoạch và thực hiện tổ chức tại lớp 3.

Chủ đề 3: EM YÊU TRƯỜNG EM

Bài: Bảo vệ tình bạn

C. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu lý luận và thực tiễn việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo nhằm nâng cao hứng thú học tập cho học sinh, căn cứ vào kết quả bản thân tôi rút ra một số kinh nghiệm như sau:

- Khi tiến hành tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo đòi hỏi người giáo viên phải tuân thủ chặt chẽ những nguyên tắc trong hoạt động trải nghiệm, sáng tạo.

- Giáo viên tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cần nghiên cứu kỹ nội dung bài học, môn học để tiến hành áp dụng. Bởi không phải nội dung nào, môn học nào cũng có thể áp dụng hoạt động trải nghiệm, sáng tạo.

- Trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo giáo viên phải thực sự nắm bắt được đối tượng học sinh của mình, tìm hiểu kỹ thực tế của học sinh để hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho phù hợp.

- + Qua mỗi hoạt động, trong từng giai đoạn tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo giáo viên cần tổ chức rút kinh nghiệm, từ đó điều chỉnh phương pháp, biện pháp cho phù hợp.

- + Trong quá trình thực hiện các biện pháp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo giáo viên không nên nóng vội, áp đặt, mà cần có cách nhìn nhận, đánh giá vấn đề một cách khách quan trên tinh thần xây dựng, giúp đỡ để học sinh đạt được những kết quả học tập quả cao.

- + Khi thực hiện tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo giáo viên phải thường xuyên trao đổi cùng Ban giám hiệu, đồng nghiệp để kịp thời khắc phục những sai lầm, nâng cao được chất lượng của quá trình dạy học.

Trên đây là chuyên đề “*Một số hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề tại lớp 3 theo hướng phát triển phẩm chất năng lực cho học sinh*” đã và đang thực hiện năm thứ Ba tại trường Tiểu học Trà Giang. Có gì còn thiếu sót, kính đề nghị quý thầy cô tham gia thảo luận, góp ý để hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Người trình bày

Phạm Thị Thu Trang

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đào Thị Lệ Chi